

TRƯỜNG TIỂU HỌC:

Họ và tên:

Lớp:

ĐỀ ÔN LUYỆN GIỮA HỌC KỲ I (1)

Môn: TOÁN - LỚP 4

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Khoanh tròn vào chữ cái A, B, C hoặc D đặt trước câu trả lời đúng nhất:

Câu 1: Số "Tám mươi tư nghìn không trăm linh sáu" được viết là:

- A. 84 006 B. 84 060 C. 84 600 D. 84 066

Câu 2: Trong các số dưới đây, số nào là số lẻ và có chữ số hàng trăm nghìn bằng 5?

- A. 528 410 B. 534 827 C. 253 911 D. 458 302

Câu 3: Số thích hợp để điền vào chỗ chấm: 7 tấn 50 kg = kg là:

- A. 750 B. 7 500 C. 7 050 D. 70 050

Câu 4: Số 8 472 915 làm tròn đến hàng trăm nghìn ta được số:

- A. 8 500 000 B. 8 400 000 C. 8 470 000 D. 8 000 000

Câu 5: Một bảng quảng cáo hình chữ nhật có chiều dài 15 dm và chiều rộng 8 dm. Hỏi diện tích bảng quảng cáo đó bao nhiêu xăng-ti-mét vuông (cm^2)?

- A. 120 cm^2 B. $1\,200 \text{ cm}^2$ C. $12\,000 \text{ cm}^2$ D. $120\,000 \text{ cm}^2$

Câu 6: Cho góc có đỉnh O, cạnh OA và OB có số đo bằng 120° . Góc đó thuộc loại góc nào?

- A. Góc nhọn B. Góc vuông C. Góc tù D. Góc bẹt

Câu 7: Giá trị của biểu thức $P = 125 \times a - b$ với $a = 8$ và $b = 150$ là:

- A. 850 B. 1 000 C. 750 D. 950

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 8: Cho số: 65 408 219.

a) Số trên gồm có: triệu, trăm nghìn, chục nghìn, nghìn, trăm, chục, đơn vị.

b) Chữ số 5 thuộc hàng, lớp

c) Làm tròn số đến hàng trăm nghìn được số:

Câu 9: Điền dấu ($>$, $<$, $=$) thích hợp vào chỗ chấm:

a) 4 tạ 85 kg 48 tạ

b) 3 yến 5 kg 35 kg

c) 6 cm^2 50 mm^2 650 mm^2

d) 2 dm^2 8 cm^2 208 cm^2

Câu 10: Đặt tính rồi tính:

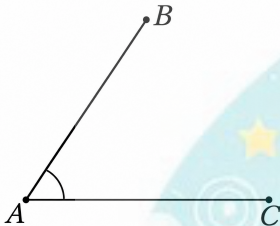
$$42\ 815 + 35\ 162$$

98 750 – 43 218

12 104 × 6

36 840 : 4

Câu 11: Dùng thước đo góc để xác định số đo và tên gọi của các góc trong hình vẽ dưới đây:

Hình vẽ góc	Số đo góc (độ)	Tên loại góc (nhọn, tù, bẹt, vuông)
 Góc đỉnh A, cạnh AB, AC		
 Góc đỉnh N, cạnh NM, NP		

Câu 12: Một kho hàng nhập về đợt thứ nhất **3 xe container gạo**, mỗi xe chở **12 500 kg gạo**. Đợt thứ hai kho nhập thêm **2 xe container gạo**, mỗi xe chở **14 000 kg gạo**. Số gạo trong kho sau đó được chia đều vào **5 đại lý**. Hỏi mỗi đại lý nhận được bao nhiêu **tạ gạo**?

Bài giải

[illegible]

Câu 13: Với $m = 1\,500$ và $n = 800$, hãy tính giá trị của các biểu thức phức hợp sau:

a) $A = (m + n) \times 4 - m : 3$

b) $B = 12\,500 - (m - n) \times 8$

Câu 14: Cho dãy số tự nhiên liên tiếp từ **1 đến 100**. Hỏi trong dãy số đó có bao nhiêu **số lẻ**?

